TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 705/2017/QĐST-HNGĐ	*Quận 11, ngày 25 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 611/2017/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Bà Tô Châu Hồng D, sinh năm 1980; địa chỉ thường trú: đường P, Phường D, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: ấp B, xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Trương B, sinh năm 1972; địa chỉ: đường P, Phường D, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Tô Châu Hồng D và ông Trương B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Bà Tô Châu Hồng D và ông Trương B thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 41 quyển số 01/2007 do Ủy ban nhân dân Phường D, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 31/5/2007 không còn giá trị).

b) Về con chung: Có một con chung là trẻ Trương Lập T (nam, sinh ngày 05/6/2008). Ông Trương B được quyền trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Trương Lập T. Ghi nhận việc ông B không yêu cầu bà D thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Bà Tô Châu Hồng D được quyền thăm nom con, không ai được cản trở bà D thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

b) Về tài sản chung: Không có.

c) Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d) Về án phí: Bà Tô Châu Hồng D chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AG/2014/0004655 ngày 11/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; bà D được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS ND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- TAND TP. HCM;
- UBND Phường D, Quận I, TP.HCM (để ghi vào sổ hộ tịch; Thông tin về giấy CNKH đã đăng ký: số 41, quyển số 01/2007 cấp ngày 31/5/2007);
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án (12).

THẨM PHÁN

Phạm Thị Ngọc Diệp